

Số: 309/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

PHÊ DUYỆT DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ (ĐỢT 6)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại Báo cáo số 620/BC-VP ngày 17 tháng 01 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phê duyệt Danh mục

Phê duyệt Danh mục 07 thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình (đính kèm Phụ lục I) và Danh mục 13 thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần (đính kèm Phụ lục II) trên môi trường điện tử áp dụng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (đợt 6).

Danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

## **Điều 2. Đưa ra khỏi Danh mục**

Đưa ra khỏi danh mục 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện số thứ tự 1 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 3285/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2023.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tham mưu thực hiện quy trình tổ chức xây dựng và thực hiện giải pháp bảo đảm phương thức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quy định tại Điều 23 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Cụ thể:

a) Rà soát, xây dựng Phương án đơn giản hóa quy trình, thời gian thực hiện, thành phần hồ sơ và các bộ phận cấu thành khác của thủ tục hành chính trên cơ sở đánh giá các nguồn dữ liệu đã có và mức độ sẵn sàng tích hợp, cung cấp thông tin trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

b) Xác định giải pháp nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính; giải pháp định danh, mức độ bảo đảm an toàn của các phương thức xác thực điện tử; giải pháp tích hợp, chia sẻ, khai thác thông tin với các nguồn dữ liệu, dịch vụ công có liên quan và các giải pháp kỹ thuật khác.

c) Xây dựng quy trình điện tử, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố, tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật về giao diện, truy cập, tương tác, kết nối, chia sẻ dữ liệu, lưu trữ, bảo mật theo quy định.

2. Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức:

Phối hợp chặt chẽ trong thực hiện đơn giản hóa quy trình thủ tục; xây dựng quy trình điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức cấu hình, triển khai đầy đủ các thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên môi trường điện tử đã được phê duyệt trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố tại địa chỉ <https://dichvucong.hochiminhcity.gov.vn/>.

## **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

## **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Hoan**



PHỤ LỤC I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÁP  
ỨNG YÊU CẦU CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH  
(ĐỢT 6)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 của  
Ủy ban nhân dân Thành phố)

| STT                                 | Tên thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính                                                                                | Cơ quan thực hiện                               |
|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| <b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>  |                                                                                                                                |                                                 |
| <i>Lĩnh vực Môi trường</i>          |                                                                                                                                |                                                 |
| 1.                                  | Cấp đổi Giấy phép môi trường                                                                                                   | Sở Tài nguyên và Môi trường                     |
|                                     |                                                                                                                                | Ban Quản lý Khu công nghệ cao                   |
|                                     |                                                                                                                                | Ban Quản lý các Khu chế xuất và Khu công nghiệp |
| 2.                                  | Cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường                                                                                            | Sở Tài nguyên và Môi trường                     |
|                                     |                                                                                                                                | Ban Quản lý Khu công nghệ cao                   |
|                                     |                                                                                                                                | Ban Quản lý các Khu chế xuất và Khu công nghiệp |
| 3.                                  | Cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục Loài được ưu tiên bảo vệ | Sở Tài nguyên và Môi trường                     |
| 4.                                  | Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học                                                                             | Sở Tài nguyên và Môi trường                     |
| <b>Thủ tục hành chính cấp huyện</b> |                                                                                                                                |                                                 |
| <i>Lĩnh vực Môi trường</i>          |                                                                                                                                |                                                 |
| 1.                                  | Cấp đổi Giấy phép môi trường                                                                                                   | UBND cấp huyện                                  |
| 2.                                  | Cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường                                                                                            | UBND cấp huyện                                  |
| <b>Thủ tục hành chính cấp xã</b>    |                                                                                                                                |                                                 |
| <i>Lĩnh vực Môi trường</i>          |                                                                                                                                |                                                 |
| 1.                                  | Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường                                                                                    | UBND cấp xã                                     |

PHỤ LỤC II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÁP  
ỨNG YÊU CẦU CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN (ĐỢT  
6)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 của  
Ủy ban nhân dân Thành phố)

| STT                                | Tên thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                                             | Cơ quan thực hiện                               |
|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| <b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                 |
| <b>Lĩnh vực Hoạt động xây dựng</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                 |
| 1.                                 | Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).               | Sở Xây dựng                                     |
|                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Ban Quản lý Khu công nghệ cao                   |
| 2.                                 | Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). | Sở Xây dựng                                     |
|                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Ban Quản lý Khu công nghệ cao                   |
| 3.                                 | Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).        | Sở Xây dựng                                     |
|                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Ban Quản lý Khu công nghệ cao                   |
|                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Ban Quản lý các Khu chế xuất và Khu công nghiệp |
| 4.                                 | Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).               | Sở Xây dựng                                     |
| 5.                                 | Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).               | Sở Xây dựng                                     |
|                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Ban Quản lý Khu công nghệ cao                   |
|                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Ban Quản lý các Khu chế xuất và Khu công nghiệp |

| <i>Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng</i> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                 |
|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6.                                                     | Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương.                                                                                                                                                                                                           | Sở Xây dựng<br>Ban Quản lý Khu công nghệ cao                                                                    |
| <i>Lĩnh vực Môi trường</i>                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                 |
| 7.                                                     | Cấp Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Sở Tài nguyên và Môi trường<br>Ban Quản lý Khu công nghệ cao                                                    |
| 8.                                                     | Cấp lại Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Sở Tài nguyên và Môi trường<br>Ban Quản lý các Khu chế xuất và Khu công nghiệp<br>Ban Quản lý Khu công nghệ cao |
| 9.                                                     | Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                  | Sở Tài nguyên và Môi trường<br>Ban Quản lý các Khu chế xuất và Khu công nghiệp<br>Ban Quản lý Khu công nghệ cao |
| 10.                                                    | Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)                                                                                                                                              | Sở Tài nguyên và Môi trường                                                                                     |
| <i>Thủ tục hành chính cấp huyện</i>                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                 |
| <i>Lĩnh vực Hoạt động xây dựng</i>                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                 |
| 1.                                                     | Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và Nhà ở riêng lẻ <sup>1</sup> | UBND cấp huyện                                                                                                  |
| <i>Lĩnh vực Môi trường</i>                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                 |
| 2.                                                     | Cấp Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                        | UBND cấp huyện                                                                                                  |
| 3.                                                     | Cấp lại Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                    | UBND cấp huyện                                                                                                  |

<sup>1</sup> Đưa ra khỏi danh mục STT 1 Phụ lục 1 (TTHC cấp huyện) ban hành kèm theo Quyết định số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023